TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **201/2020/HSST**
Ngày: **27 - 8 - 2020**

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đặng Mai Hoa**
Các Hội thẩm nhân dân: ***Bà Đặng Thị Nhác***
Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: **Ông Lưu Tuấn Long** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Mạnh Hùng**- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 291/2020/HSST ngày 10 tháng 8 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2020/QĐ – HSST ngày 10/8/2020 đối với bị cáo:

LÊ THỊ PHƯƠNG A, sinh năm: 1995; HKTT: huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12, Con ông: Lê Nguyên B - SN 1969 và con bà: Hoàng Thị Mai H - SN 1971; gia đình có 02 chị em, bị can là con thứ nhất. Họ và tên chồng: Ngô Viết H – SN – 1984; có 01 con SN 2016; TATS: Theo danh chỉ bản số 338 ngày 25/5/2020 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 20/5/2020 đến ngày 29/5/2020 hủy bỏ tạm giữ hiện đang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. ***(Có mặt)***

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1999; HKTT: Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. (vắng mặt tại phiên tòa)

- A Đỗ Văn T, sinh năm 1991; HKTT: phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

- A Hoàng Minh T, sinh năm 1969; HKTT: phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 20/05/2020, Đỗ Văn T và Hoàng Minh T rủ nhau đi uống rượu. Do có nhu cầu mua dâm nên T gọi điện, nhắn tin cho Lê Thị Phương A đặt vấn đề mua dâm, Phương A đồng ý. T thỏa thuận với Phương A giá mua bán dâm là 3.000.000 đồng/1 lượt và hẹn gặp nhau tại khách sạn Bảo A thuộc tổ 23, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Do T cũng có nhu cầu mua dâm nên T mượn điện thoại của T nhắn tin cho Phương A nhờ tìm giúp một gái bán dâm khác, Phương A đồng ý. Phương A gọi điện thoại rủ Nguyễn Thị V đi bán dâm cùng với giá 3.000.000 đồng/1lượt, V đồng ý. Đến 14 giờ cùng ngày, Phương A đi taxi đến đón V rồi đi đến khách sạn Bảo A. Tại đây, Phương A và V đi lên phòng 702 của khách sạn thì gặp T và T. T trả cho Phương A 6.000.000 đồng là tiền T và T mua dâm của Phương A và V, đồng thời T trả cho Phương A 1.000.000 đồng tiền công Phương A gọi thêm V đi bán dâm cùng. Sau đó, V ở lại phòng 702 để bán dâm cho T, còn Phương A đến phòng 701 để bán dâm cho T. Hồi 15h16’ ngày 20/5/2020, tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự, Công an quận Long Biên phối hợp với Công an phường Long Biên, quận Long Biên tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn Bảo A thuộc tổ 23, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện bắt giữ 02 đôi nam nữ có hành vi mua bán dâm cụ thể:

-Tại phòng 701 của khách sạn Bảo A có 01 đôi nam nữ là Hoàng Minh T SN:1969 và Lê Thị Phương A.

- Tại phòng 702 của khách sạn Bảo A có 01 đôi nam nữ là Đỗ Văn T SN: 1991 và Nguyễn Thị V SN: 1999

Tang vật thu giữ: của Phương A gồm 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng và số tiền 7.000.000 đồng, của V gồm: 01 điện thoại Iphone 11 màu xA đã qua sử dụng, 01 bao cao su đã qua sử dụng, của T gồm: 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng.

Tại chỗ các đối tượng khai nhận: thông qua Lê Thị Phương A làm môi giới, T và T cùng Phương A và V đã có hành vi mua bán dâm tại khách sạn Bảo A. Cơ quan Công an đã lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Lời khai của Lê Thị Phương A phù hợp với lời khai của Hoàng Minh T, Đỗ Văn T, Nguyễn Thị V, phù hợp với lời khai của người liên quan, nhân chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bản cáo trạng số: 209/CT - VKS ngày 21/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố **Lê Thị Phương A** về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và trA luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo **Lê Thị Phương A** đã đủ yếu tố cấu thành tội Môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt đề nghị:

Căn cứ khoản 1 điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015

Đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Thị Phương A** từ 8 (tám) đến 10 (mười) tháng tù

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Cho tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng đã qua sử dụng và 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng;

- Cho tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ của Lê Thị Phương A và Nguyễn Thị V

- Cho tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) là tiền T trả công cho Phương A và V

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15h16’ ngày 20/5/2020, tại khách sạn Bảo A thuộc tổ 23, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội Lê Thị Phương A đã có hành vi làm trung gian, dẫn dắt cho Đỗ Văn T và Nguyễn Thị V thực hiện việc mua, bán dâm. Việc môi giới trên Lê Thị Phương A đã hưởng lợi 1.000.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo **Lê Thị Phương A** đã đủ dấu hiệu cấu thành tội Môi giới mại dâm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 328 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra

các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội: **"Môi giới mại dâm"** theo Khoản 1 Điều 328 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội, sức khỏe người khác và là nguyên nhân lan truyền các bệnh nguy hiểm cho nhiều người được bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý đối với bị cáo.

[4] Xét về tính chất và mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện cần thấy phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi lượng hình HĐXX cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng TNHS đối với bị cáo: bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng đã qua sử dụng và 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng dùng vào việc thực hiện tội phạm;
- Cho tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ của Lê Thị Phương A và Nguyễn Thị V
- Cho tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) là tiền T trả công cho Phương A và V
- Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý về vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi mua dâm của Hoàng Minh T và Đỗ Văn T, Cơ quan Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 1 Điều 22 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Đối với hành vi bán dâm của Lê Thị Phương A và Nguyễn Thị V, Cơ quan Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại 01 điện thoại Iphone 11 màu xA đã qua sử dụng thu giữ của V là của chị Nguyễn Thị T cho V mượn để liên lạc. Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả 01 điện thoại Iphone 11 màu xA cho Nguyễn Thị T là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thế H (SN: 1997, HKTT: xã Nguyệt Đức, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc là nhân viên lễ tân khách sạn Bảo A) và Vũ Ngọc T (SN: 1960, HKTT: phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội là chủ khách sạn Bảo A), quá trình điều tra xác định: khách sạn Bảo A có đầy đủ giấy phép kinh doanh và đã làm thủ tục theo đúng quy định khi cho khách thuê phòng. Việc Phương A, V, T và T mua bán dâm A H và A T không biết. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý.

Về án phí:

[8] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Phương A phạm tội "Môi giới mại dâm"

1. Căn cứ khoản 1 điều 328; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo Lê Thị Phương A 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 20/5/2020 đến 29/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2.Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 7 plus màu vàng và 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng;

- Cho tịch thu tiêu hủy 02 bao cao su đã qua sử dụng thu giữ của Lê Thị Phương A và Nguyễn Thị V;

- Cho tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng

(Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2020 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 28/5/2020)

3. Án phí : Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền l,ợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án./.

Nơi nhận
- *TANDTP.Hà Nội;*
- *VKSNDTP.Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp TP.Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Công an quận Long Biên;*
- *Chi cục THA. DS quận Long Biên;*
- *Cơ quan THA.HS quận Long Biên;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu VP/TA.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Mai Hoa